

UBND TỈNH HƯNG YÊN
SỞ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 4103 /SCT-QLCN

Hưng Yên, ngày 08 tháng 9 năm 2026

V/v tham gia ý kiến đối với dự thảo Nghị
định sửa đổi, bổ sung một số điều của
Nghị định số 24/2026/NĐ-CP và Nghị
định số 25/2026/NĐ-CP

Kính gửi: Cục Hóa chất - Bộ Công Thương

Thực hiện các Công văn của Văn phòng UBND tỉnh Hưng Yên: Số 1550/VP-KT1 ngày 23/8/2026 về việc tham gia ý kiến đối với dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 25/2026/NĐ-CP theo đề nghị của Bộ Công Thương tại Công văn số 6692/BCT-HC ngày 20/8/2026; số 1551/VP-KT1 ngày 23/8/2026 về việc tham gia ý kiến đối với dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2026/NĐ-CP theo đề nghị của Bộ Công Thương tại Công văn số 6691/BCT-HC ngày 20/8/2026. Sau khi nghiên cứu nội dung các Dự thảo Nghị định nêu trên, Sở Công Thương tỉnh Hưng Yên có ý kiến như sau:

1. Cơ bản nhất trí với bố cục, nội dung các Dự thảo.
2. Đề nghị sửa đổi, bổ sung một số nội dung của các Dự thảo như sau:
 - 2.1. Đối với Dự thảo Nghị định số 24/2026/NĐ-CP
 - Đề nghị sửa tên và nội dung Điều 1: Cần nêu rõ điều, khoản cần sửa đổi bổ sung của Nghị định số 24/2026/NĐ-CP.
 - Đề nghị sửa nội dung quy định về Hỗn hợp chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện tại Phụ lục II thành như sau: “Hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện là hóa chất không chứa thành phần thuộc danh mục hóa chất, khoáng vật cấm theo Luật Đầu tư 2025, không thuộc trường hợp hóa chất cần kiểm soát đặc biệt theo quy định tại Phụ lục III của Nghị định này và có chứa ít nhất một thành phần thuộc Danh mục hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện với hàm lượng lớn hơn 5% khối lượng của hóa chất đó” để phù hợp với các nội dung quy định tại Nghị định số 26/2026/NĐ-CP.
 - Đề nghị sửa nội dung quy định về Hỗn hợp chất cần kiểm soát đặc biệt tại Phụ lục III thành như sau:
 - + Hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 1 là hóa chất không chứa thành phần thuộc danh mục hóa chất, khoáng vật cấm theo Luật Đầu tư 2025 và có chứa ít nhất một thành phần thuộc Danh mục hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 1 với hàm lượng lớn hơn 1% khối lượng.

+ Hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2 là hóa chất không chứa thành phần thuộc danh mục hóa chất, khoáng vật cấm theo Luật Đầu tư 2025, không thuộc trường hợp hỗn hợp chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 1 và có chứa ít nhất một thành phần thuộc Danh mục hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2 đáp ứng một trong các tiêu chí sau:...”

- Bổ sung quy định đối với hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 1 có thành phần thuộc hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2 (quy định về tên giấy phép, thông tin trong Giấy phép xuất nhập khẩu, sản xuất, kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt thuộc cả 2 nhóm trong Nghị định số 26/2026/NĐ-CP để đồng bộ với quy định của Dự thảo Nghị định này).

2.2. Đối với Dự thảo Nghị định số 25/2026/NĐ-CP

2.2.1. Bổ sung, sửa đổi Điều 4 Trách nhiệm quản lý nhà nước về phát triển ngành công nghiệp hóa chất và an toàn, an ninh hóa chất.

- Đề nghị bổ sung, làm rõ trách nhiệm quản lý nhà nước về phát triển ngành công nghiệp hóa chất và an toàn, an ninh hóa chất của UBND cấp xã.

Lý do: để làm rõ vai trò trách nhiệm của UBND cấp xã trong phát triển công nghiệp hóa chất và an toàn, an ninh hóa chất tại địa bàn, phù hợp mô hình chính quyền địa phương.

- Sửa đổi khoản 7 Điều 4 như sau: Ban Chỉ đạo Phòng thủ dân sự Quốc gia chủ trì, phối hợp với Bộ Công Thương, Bộ Quốc phòng, Bộ Công an và các địa phương chỉ đạo, kiểm tra tình hình xây dựng các kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất cấp tỉnh, công tác huấn luyện, diễn tập, ứng phó sự cố hóa chất của các địa phương. *Ban phòng thủ dân sự các cấp tại địa phương là lực lượng chủ trì tổ chức thực hiện ứng phó sự cố hóa chất tại địa bàn phụ trách.*

Lý do: Để thống nhất đầu mối trong công tác ứng phó sự cố hóa chất phù hợp với Luật Phòng thủ Dân sự 2023.

2.2.2. Sửa đổi điểm a, khoản 1, Điều 16 và điểm a, khoản 1, Điều 18 như sau:

- Có bằng cử nhân trở lên về chuyên ngành hóa học.

Lý do: chứng chỉ tư vấn chuyên ngành hóa chất cấp cho cá nhân hoạt động tư vấn cho tổ chức cá nhân hoạt động hóa chất, do đó người làm tư vấn cần nắm rõ đặc tính lý, hóa và độc tính hóa chất, cần chuyên sâu về hóa chất.

2.2.3. Sửa đổi Điều 18 như sau:

- Sửa đổi, bổ sung điểm b, khoản 3, Điều 18 như sau:

“Đối với trường hợp quy định tại điểm b khoản 2 Điều này: Có thời gian kinh nghiệm công tác tại vị trí liên quan đến hoạt động an toàn hóa chất bằng tiêu chuẩn về thời gian kinh nghiệm của người huấn luyện nội dung lý thuyết chuyên ngành có trình độ từ đại học trở lên theo quy định tại pháp luật về an toàn, vệ sinh

lao động; Đáp ứng tối thiểu có một trong các kinh nghiệm sau:

+ Có kinh nghiệm làm người huấn luyện tối thiểu 05 chương trình huấn luyện an toàn chuyên ngành hóa chất hoặc có kinh nghiệm thực hiện 05 hoạt động tư vấn chuyên ngành hóa chất theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều này;

+ *Có kinh nghiệm làm người huấn luyện tối thiểu 05 chương trình huấn luyện an toàn hóa chất theo quy định tại Nghị định 113/2017/NĐ-CP ngày 9/10/2017 của Chính phủ hoặc thực hiện 05 công việc tư vấn về xây dựng biện pháp phòng ngừa ứng phó sự cố hóa chất đã được phê duyệt ban hành theo quy định tại Nghị định 113/2017/NĐ-CP ngày 9/10/2017 của Chính phủ*”.

- *Sửa đổi, bổ sung điểm c, khoản 3, Điều 18 như sau:*

“Đối với trường hợp quy định tại điểm c khoản 2 Điều này: Có thời gian kinh nghiệm công tác tại vị trí liên quan đến hoạt động an toàn hóa chất bằng tiêu chuẩn về thời gian kinh nghiệm của người huấn luyện nội dung lý thuyết chuyên ngành có trình độ từ đại học trở lên theo quy định tại pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động; có kinh nghiệm sau:

+ Tham gia xây dựng tối thiểu 02 chương trình diễn tập của cơ sở hóa chất có sự giám sát diễn tập của cơ quan có thẩm quyền hoặc tham gia xây dựng 02 kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất của cơ sở hóa chất đã được phê duyệt hoặc có kinh nghiệm thực hiện 10 hoạt động tư vấn chuyên ngành hóa chất theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều này.

+ *Thực hiện 10 chương trình đào tạo an toàn hóa chất theo quy định tại Nghị định 113/2017/NĐ-CP ngày 9/10/2017 của Chính phủ*”.

Lý do: khái niệm tư vấn chuyên ngành hóa chất được quy định tại Luật hóa chất 2025 có hiệu lực từ 01/01/2026. Do đó bổ sung các điều kiện trên để đảm bảo tính kế thừa và chuyển tiếp tại Nghị định 113/2017/NĐ-CP ngày 9/10/2017 của Chính Phủ.

2.2.4. *Bổ sung Điều 15, Điều 16, Điều 17, Điều 18, Điều 19 như sau:*

- *Bổ sung khoản 3 Điều 15:*

“3. Chế độ cung cấp thông tin

Tổ chức thực hiện hoạt động tư vấn xây dựng đối với dự án hóa chất thực hiện báo cáo định kỳ hàng năm về kết quả thực hiện hoạt động tư vấn xây dựng đối với dự án hóa chất trước ngày 15 tháng 2 hàng năm lên cơ sở dữ liệu chuyên ngành hóa chất”.

- *Bổ sung khoản 5 Điều 16:*

“5. Chế độ cung cấp thông tin

Cá nhân thực hiện hoạt động tư vấn lựa chọn công nghệ, thiết bị đối với dự án hóa chất có trách nhiệm báo cáo định kỳ hàng năm về kết quả thực hiện hoạt

động tư vấn lựa chọn công nghệ, thiết bị đối với dự án hóa chất về cơ quan cấp chứng chỉ tư vấn trước 15 tháng 2 hàng năm để theo dõi quản lý”.

- *Bổ sung khoản 7 Điều 17:*

“7. Chế độ cung cấp thông tin

Tổ chức thực hiện hoạt động tư vấn lựa chọn công nghệ, thiết bị đối với dự án hóa chất báo cáo định kỳ hàng năm về kết quả thực hiện hoạt động hoạt động tư vấn lựa chọn công nghệ, thiết bị đối với dự án hóa chất trước ngày 15 tháng 2 hàng năm lên cơ sở dữ liệu chuyên ngành hóa chất”

- *Bổ sung khoản 4 Điều 18:*

“4. Trách nhiệm cung cấp thông tin

Cá nhân hoạt động tư vấn an toàn, an ninh hóa chất có trách nhiệm báo cáo định kỳ hàng năm về kết quả thực hiện hoạt động hoạt động tư vấn an toàn, an ninh hóa chất về cơ quan cấp chứng chỉ tư vấn trước 15 tháng 2 hàng năm để theo dõi quản lý”.

- *Bổ sung khoản 5 Điều 19:*

“5. Chế độ cung cấp thông tin

Tổ chức thực hiện hoạt động tư vấn an toàn, an ninh hóa chất báo cáo định kỳ hàng năm về kết quả thực hiện hoạt động tư vấn an toàn, an ninh hóa chất trước ngày 15 tháng 2 hàng năm lên cơ sở dữ liệu chuyên ngành hóa chất”.

Lý do: để có cơ sở dữ liệu quản lý, giám sát công tác tư vấn của tổ chức, cá nhân sau khi cấp chứng chỉ tư vấn.

2.2.5. Sửa đổi điểm d và điểm đ khoản 1 Điều 22

d) Tài liệu chứng minh thời gian công tác tại các vị trí phù hợp gồm bản gốc hoặc bản sao có công chứng thành phần sau: Hợp đồng lao động, giấy tờ chứng minh đóng bảo hiểm xã hội đảm bảo trọn thời gian, quyết định bổ nhiệm, giấy xác nhận quá trình công tác.

đ) Tài liệu chứng minh kinh nghiệm tham gia các công việc phù hợp gồm bản gốc hoặc bản sao có công chứng các thành phần sau:

Hợp đồng kinh tế và biên bản nghiệm thu các công việc đã thực hiện. Quyết định phân công công việc hoặc giao nhiệm vụ, giấy xác nhận đã hoàn thành nội dung công việc của người đại diện của chủ đầu tư dự án, chủ cơ sở hoạt động hóa chất nơi thực hiện công việc

Bản sao hoặc tệp tin bản sao điện tử giấy tờ về cư trú và giấy phép lao động (hoặc giấy xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động) tại Việt Nam đối với người không có quốc tịch Việt Nam.

Lý do: để đảm rõ ràng thành phần hồ sơ thuận lợi trong thực giải quyết TTHC và tránh việc giả mạo hồ sơ.

2.2.6. Sửa đổi khoản 6 Điều 23 như sau:

“6. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi cá nhân đăng ký thường trú *hoặc tạm trú*, cấp lại, cấp điều chỉnh, thu hồi chứng chỉ tư vấn chuyên ngành hóa chất”.

Lý do: để thuận lợi cho cá nhân thuận lợi trong thực hiện TTHC xin cấp chứng chỉ tư vấn chuyên ngành hóa chất.

2.2.7. Sửa đổi Điều 25 như sau:

- Sửa đổi khoản 1 Điều 25:

“1. Nhà xưởng, kho chứa hóa chất, trừ trường hợp quy định tại khoản 5, khoản 6 Điều này, phải bảo đảm các yêu cầu về an toàn trong hoạt động hóa chất theo quy định tại Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn trong sản xuất, kinh doanh, sử dụng, bảo quản và vận chuyển hóa chất nguy hiểm hiện hành”

- Sửa đổi khoản 3 Điều 25:

“3. Trang thiết bị phòng ngừa ứng phó sự cố hoá chất, phương tiện bảo hộ cá nhân trong hoạt động hoá chất phải đáp ứng các yêu cầu sau đây:

Bỏ điểm a khoản 3 Điều 25

b) Trang thiết bị phòng ngừa ứng phó sự cố hoá chất phải đáp ứng đúng và đủ theo Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất đã được phê duyệt hoặc Biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất đã được ban hành tại cơ sở hoá chất;

c) Phương tiện bảo hộ cá nhân phải được bảo đảm đúng chủng loại, số lượng, chất lượng đáp ứng các quy định của pháp luật về an toàn vệ sinh lao động, phù hợp với chủng loại hóa chất”.

Lý do: để phù hợp với quy định điều kiện sản xuất, kinh doanh, tồn trữ hóa chất tại Nghị quyết số 19/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ và thuận lợi trong công tác thẩm định đánh giá điều kiện sản xuất, kinh doanh, tồn trữ hóa chất của tổ chức doanh nghiệp.

2.2.8. Sửa đổi bổ sung khoản 1 Điều 28

“1. Bộ quản lý ngành tổ chức xây dựng và ban hành, tổ chức triển khai, kiểm tra việc tuân thủ thực hiện quy chuẩn kỹ thuật về khoảng cách an toàn đối với cơ sở sản xuất, tồn trữ hóa chất nguy hiểm trong lĩnh vực quản lý”.

Lý do: để đảm bảo tính thống nhất trong quản lý theo một đầu mối quản lý, chánh trông chéo trong công tác triển khai thực hiện.

2.2.9. Sửa đổi bổ sung khoản 4 Điều 29

“4. Căn cứ vào điều kiện cụ thể của cơ sở hoạt động hóa chất, tổ chức, cá nhân chủ động tổ chức huấn luyện riêng về an toàn chuyên ngành hóa chất hoặc

kết hợp huấn luyện các nội dung về an toàn chuyên ngành hóa chất với huấn luyện về an toàn, vệ sinh lao động, về phòng cháy, chữa cháy hoặc nội dung huấn luyện khác được pháp luật chuyên ngành quy định nhưng phải bảo đảm đáp ứng các quy định về nội dung huấn luyện, người huấn luyện và thời gian huấn luyện tại Điều 30, 31 và khoản 1 Điều 32 Nghị định này.

Có thể lồng ghép nội dung và thời gian đào tạo giữa các nhóm đối tượng tại cơ sở hoạt động hóa chất; không thực hiện lồng ghép đào tạo các đối tượng của các cơ sở hoạt động hóa chất khác nhau tại cùng một thời điểm”.

Lý do: tạo điều kiện thuận lợi cho công tác đào tạo an toàn hóa chất của doanh nghiệp (tránh trường hợp số lượng đối tượng đào tạo ít vẫn tổ chức riêng 1 ngày đào tạo); tránh việc ghép lớp của nhiều cơ sở hoạt động hóa chất dẫn tới đào tạo không đúng chủng loại quy mô loại hình hoạt động hóa chất.

2.2.10. Sửa đổi khoản 3, Điều 32

“ Hồ sơ huấn luyện an toàn chuyên ngành hóa chất gồm:

- a) Nội dung huấn luyện;
- b) Danh sách người được huấn luyện với các thông tin: Họ tên, ngày tháng năm sinh, chức danh, vị trí làm việc, chữ ký xác nhận tham gia huấn luyện; *chữ ký giảng viên huấn luyện.*
- c) Thông tin về người huấn luyện bao gồm: Họ tên, ngày tháng năm sinh, trình độ học vấn, chuyên ngành được đào tạo, kinh nghiệm công tác, *chứng chỉ tư vấn chuyên ngành hóa chất của người huấn luyện*, kèm theo các tài liệu chứng minh;
- d) *Bài kiểm tra* và kết quả kiểm tra huấn luyện an toàn chuyên ngành hóa chất;
- đ) Quyết định công nhận kết quả kiểm tra huấn luyện an toàn chuyên ngành hóa chất của tổ chức thực hiện huấn luyện.

Bổ sung điểm e: “e) Hình ảnh đào tạo có thời gian bắt đầu và kết thúc đào tạo, hình ảnh nội dung thực hành tại cơ sở hoạt động hóa chất. Danh sách trang thiết bị bảo vệ cá nhân phù hợp với đặc tính nguy hiểm của các loại hóa chất, phương tiện, thiết bị phục vụ thực hành hoặc diễn tập ứng phó sự cố hóa chất và hình ảnh kèm theo”.

Lý do: để đảm bảo hoạt động huấn luyện an toàn chuyên ngành hóa chất nghiêm túc và hiệu quả, hồ sơ lưu trữ rõ ràng tránh hợp thức hóa hồ sơ.

2.2.11. Bổ sung khoản 1 Điều 36

Tổ chức, cá nhân có tồn trữ hóa chất nguy hiểm thuộc danh mục hóa chất phải xây dựng kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất được ban hành tại Phụ lục IV Nghị định số 24/2026/NĐ-CP ngày 17 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ quy định các danh mục hóa chất thuộc phạm vi điều chỉnh của Luật Hóa chất có trách nhiệm tổ chức diễn tập ứng phó sự cố hóa chất định kì hằng năm, có

thông tin tới cơ quan quản lý chuyên ngành địa phương tham dự để giám sát và thực hiện chế độ cập nhật hoạt động diễn tập ứng phó sự cố hóa chất trên cơ sở dữ liệu chuyên ngành hóa chất.

Lý do: để đảm bảo quá trình diễn tập diễn ra nghiêm túc và hiệu quả, đồng thời giúp cơ quan quản lý nhà nước nắm bắt được thực tế hoạt động hóa chất của doanh nghiệp.

Trên đây là một số ý kiến tham gia của Sở Công Thương tỉnh Hưng Yên. Đề nghị Quý cơ quan nghiên cứu tổng hợp theo quy định./. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (để báo cáo);
- GD, các PGD Sở;
- Website Sở;
- Lưu: VT, QLCN.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Cấp: Sở Công Thương (M)
Thời gian ký: 08/09/2026 13:56:36



Nguyễn Xuân Bắc